

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THẠCH THÀNH  
TỈNH THANH HOÁ**

Bản án số: 35/2020/HSST  
Ngày: 17 - 8 - 2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Quân

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Bùi Thị Bích Thủy

2. Ông Hà Long Biên

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Văn Hùng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2020/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Văn O; sinh ngày 20/10/1997; tại: Xã Vĩnh H, huyện Vĩnh L, tỉnh Thanh Hoá; nơi ĐKKTT và nơi ở hiện nay: Thôn Đồng Mục, xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn D và bà Bùi Thị T (Đều đã chết); có con là Bùi Phương T, sinh năm: 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị tạm giam từ ngày 25/5/2020 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại:***

1. Anh Bùi Văn T; Sinh năm: 1981

Nơi cư trú: Thôn T Minh, xã Thành Long, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.(vắng mặt)

2. Chị Phan Thị H; Sinh năm: 1985

Nơi cư trú: Thôn Thành Minh, xã Thành Long, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.(vắng mặt)

3 Anh Lê Văn H; Sinh năm: 1989

Nơi cư trú: Thôn 1 Liên S, TT Kim Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.(vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Bùi Văn M; sinh năm: 1962

Nơi cư trú: Thôn 6 Tân S, TT Kim Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.(vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn Oai là đối tượng nghiện chất ma túy, trong khoảng thời gian ngắn từ ngày 20/5/2020 đến ngày 24/5/2020, O đã liên tiếp thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

-*Vụ thứ nhất:* Vào khoảng 12 giờ ngày 20/5/2020, Bùi Văn O đi bộ qua thôn Thành Minh, xã Thành Long, huyện Thạch Thành. Khi đi qua nhà của anh Bùi Văn Tùng, Oai nhìn thấy nhà không có cửa cổng và tại vị trí trước hiên nhà có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 36E1-245.34 đang cắm sẵn chìa khóa ở ổ khóa điện nên Oai nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô. Thực hiện ý định trên, Oai đi vào vị trí dựng chiếc xe, dắt chiếc xe ra ngoài đường nổ máy, điều khiển xe đến thị trấn Kim Tân. Khi đến thị trấn Kim Tân, Oai mở cốp xe thấy có 01 chiếc ví nhãn hiệu Gucci màu nâu bên trong có số tiền 370.000 đồng, giấy đăng ký xe mô tô và một số giấy tờ tùy thân. Oai lấy số tiền trong ví bỏ vào túi quần đang mặc, cầm theo đăng ký xe mô tô, còn ví và các giấy tờ khác Oai bỏ lại vào cốp xe. Sau đó, Oai mang chiếc xe mô tô vừa trộm cắp trên đến nhà ông Bùi Văn Mười cầm cố chiếc xe lấy số tiền 2.000.000 đồng. Số tiền trộm cắp được và tiền cầm cố chiếc xe, Oai khai đã sử dụng mua ma túy và chi tiêu hết. Đến ngày 25/5/2020, khi biết chiếc xe mà ông Mười nhận cầm cố có liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật, ông Bùi Văn Mười đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô, đăng ký xe cùng chiếc ví và các giấy tờ cá nhân cho Cơ quan điều tra phục vụ công tác điều tra.

-*Vụ thứ hai:* Khoảng 18 giờ ngày 23/5/2020, Bùi Văn Oai đến nhà anh Lê Văn Hào chơi và ngủ lại tại nhà anh Hào, Oai ngủ ở ghế còn anh Hào ngủ trên giường. Đến 05 giờ 30 phút ngày 24/5/2020, Bùi Văn Oai ngủ dậy thì thấy anh Hào vẫn đang nằm ngủ, lúc này Oai nhìn thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu xanh của anh Hào để trên giường đang cắm sạc gần vị trí anh Hào đang ngủ. Lợi dụng việc anh Hào đang ngủ, Oai rút sạc cầm chiếc điện thoại trên tay và rời khỏi nhà anh Hào. Sau đó, Oai mang chiếc điện thoại vừa trộm cắp được đem bán cho cửa hàng sửa chữa điện thoại di động Đại Phong ở khu 5, thị trấn Kim Tân bán cho bà Nguyễn Thị Thương (SN 1973, là chủ quán) được số tiền 1.200.000 đồng. Số tiền này, Oai khai sử dụng tiêu xài hết. Sau khi phát hiện bị mất chiếc điện thoại anh Hào đã trình báo cơ quan chức năng. Đến ngày 25/5/2020, Bùi Văn Oai đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành đầu thú khai nhận các hành vi trộm cắp như đã nêu trên.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36E1-245.34, chiếc ví và số tiền 370.000 đồng, các giấy tờ tùy thân là tài sản chung vợ chồng

của anh Bùi Văn Tùng và chị Phan Thị Hoa; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5 là tài sản của anh Lê Văn Hào.

Bùi Văn Oai tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Người bị hại anh Bùi Văn Tùng và chị Phan Thị Hoa khai: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 20/5/2020, khi anh Tùng chuẩn bị lấy xe đi làm thì phát hiện chiếc xe moto nhãn hiệu Hondo wawe  $\alpha$  màu xanh, biển kiểm soát 36E1-245.34 của vợ chồng anh chị để ở gian nhà chính của gia đình đã bị mất. Trong cốp xe có một chiếc ví, bên trong ví có 01 đăng ký xe moto của chiếc xe nói trên mang tên Bùi Văn Tùng, một đăng ký xe moto biển kiểm soát 36K6 – 8466 của gia đình anh, một giấy phép lái xe moto hạng A1 mang tên Bùi Văn Tùng, một giấy phép lái xe moto hạng A1 mang tên Phan Thị Hoa, 01 thẻ Ngân hàng Sacombank 01 thẻ Ngân hàng Techcombank mang tên Phan Thị Hoa, ngoài ra trong ví còn có số tiền là 370.000đ. Khi đó, anh Tùng và chị Hoa không biết ai là người đã trộm cắp tài sản của anh, chị. Nay anh chị đã biết được người trộm cắp tài sản của anh, chị là Bùi Văn Oai nên anh đề nghị Tòa án xử lý Bùi Văn Oai theo đúng quy định của pháp luật. Về vấn đề bồi thường, anh Tùng và chị Hoa đã nhận lại tài sản bị mất nên không yêu cầu bị cáo Oai phải bồi thường gì thêm.

Người bị hại Lê Văn Hào khai: Vào khoảng 18 giờ ngày 23/5/2020, Bùi Văn Oai đến nhà anh chơi và xin ngủ lại tại nhà anh, Oai ngủ ở ghế còn anh ngủ trên giường. Sáng ngày 24/5/2020, Oai ngủ dậy trước và đã lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu xanh của anh để trên giường đang cắm sạc gần vị trí anh đang ngủ. Đến nay, Oai vẫn chưa trả lại điện thoại cho anh nên anh yêu cầu Oai phải bồi thường cho anh số tiền là 2.700.000đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Văn Mười khai: Khoảng 17h ngày 20/5/2020, ông đang ở nhà thì có một nam thanh niên (sau này ông mới biết đó là Bùi Văn Oai) đến nhà ông hỏi vay số tiền là 2.000.000đ và nói là sẽ để lại chiếc xe moto nhãn hiệu Hondo wawe  $\alpha$  màu xanh, biển kiểm soát 36E1-245.34 làm tin, hẹn mười ngày sau sẽ quay lại lấy xe và trả tiền. Khi đó, ông không biết đây là tài sản trộm cắp nên đã đồng ý và đưa tiền cho nam thanh niên này, đồng thời cất chiếc xe cùng với đăng ký xe vào nhà. Đến ngày 25/5/2020, ông biết được chiếc xe này là xe trộm cắp nên ông đã tự nguyện giao nộp chiếc xe cho Công an huyện Thạch Thành để phục vụ điều tra. Đến nay, Bùi Văn Oai vẫn chưa trả tiền cho ông nên ông yêu cầu Bùi Văn Oai phải bồi hoàn lại cho ông số tiền 2.000.000đ

Tại bản kết luận định giá số 16 ngày 02/6/2020 và kết luận định giá số 23 ngày 15/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Thạch Thành kết luận:

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 36E1-245.34 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 10.500.000 đồng;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu xanh, tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 2.700.000 đồng;
- 01 chiếc ví nhãn hiệu Gucci màu nâu tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 21.300 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Bùi Văn Oai đã chiếm đoạt là 13.591.300 đồng.

Bị cáo, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về kết quả định giá.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSTT, ngày 20/7/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Bùi Văn Oai về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự (Sau đây được viết tắt là BLHS).

**\*Phần tranh tụng tại phiên tòa:**

- Về trách nhiệm hình sự: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS xử phạt Bùi Văn Oai từ 12 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại là anh Bùi Văn Tùng và chị Phan Thị Hoa đã nhận lại được tài sản bị mất, còn số tiền 370.000đ anh Tùng và chị Hoa không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không xem xét.

- Người bị hại Lê Văn Hào yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị của chiếc điện thoại tại thời điểm bị trộm cắp là 2.700.000đ, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn Mười yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền mà ông đã bỏ ra cho bị cáo cầm cố chiếc xe là 2.000.000đ, đại diện VKS đề nghị chấp nhận yêu cầu này của anh Hào và ông Mười. Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra, Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

-HĐXX công bố các lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa. VKS và bị cáo không có ý kiến gì.

Trong lời sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời nói sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Đây là vụ án hình sự trộm cắp tài sản có tính chất ít nghiêm trọng do Bùi Văn Oai thực hiện. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe và đang trong độ tuổi lao động nhưng không chịu khó làm ăn, kiếm sống một cách lương thiện, chỉ vì ham chơi bời và thích thụ hưởng những vật chất mà không phải do bản thân mình tự tạo ra, để có tiền chi tiêu cho bản thân mà bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của người khác. Tài sản mà bị cáo trộm cắp có giá trị 13.591.300 đồng, nên có đủ cơ sở xác định bị cáo đã có hành vi phạm vào khoản 1 Điều 173 BLHS.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có một tình tiết tăng nặng là “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” và “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “Đầu thú”. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4]. Kết quả điều tra xác minh, bị cáo Bùi Văn Oai hiện tại không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Đối với ông Bùi Văn Mười đã cho Bùi Văn Oai cầm cố chiếc xe mô tô trộm cắp lấy số tiền 2.000.000 đồng. Tuy nhiên, khi cho cầm cố tài sản, ông Mười không biết đây là tài sản do phạm tội mà có. Mặt khác, khi biết tài sản liên quan đến hành vi phạm tội ông Mười đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra nên hành vi của ông Bùi Văn Mười không cấu thành tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có quy định tại Điều 323 của Bộ luật hình sự.

[6]. Đối với bà Nguyễn Thị Thương, theo lời khai của Oai, sau khi trộm cắp chiếc điện thoại nêu trên, Oai đã đem đến quán Đại Phong bán cho bà Thương. Tuy nhiên, bà Thương do khách hàng nhiều, bà Thương không nhớ có mua điện thoại của Bùi Văn Oai đem bán hay không nên không đủ cơ sở xem xét hành vi tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có đối với bà Nguyễn Thị Thương.

[7]. Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại Bùi Văn Tùng, Phan Thị Hoa đã nhận lại tài sản bị mất còn số tiền 370.000 đồng anh Tùng, chị Hoa không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không nên không xem xét.

Người bị hại anh Lê Văn Hào yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị của chiếc điện thoại mà anh bị trộm cắp tại thời điểm chiếm đoạt là 2.700.000 đồng. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn Mười yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 2.000.000 đồng là tiền mà ông đã cho bị cáo cầm cố chiếc xe. Hiện bị cáo chưa thực hiện việc bồi thường, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu này của anh Hào và ông Mười.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra nên không xem xét.

[9]. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

**Tuyên bố:** Bị cáo Bùi Văn O phạm tội “Trộm cắp tài sản”

**Áp dụng:** Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS

**Xử phạt:** Bị cáo Bùi Văn O 18(mười tám)tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (Ngày 25/5/2020).

**Áp dụng:** Điều 42 BLHS; các Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 BLDS; Điều 136 của BLTTHS năm 2015; khoản 1 Điều 6, Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

-Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lê Văn H số tiền là 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng), bồi thường cho ông Bùi Văn Mười số tiền là 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh H và ông M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án xong thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 BLDS trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

-Án phí: Bị cáo Bùi Văn O phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QL & NV liên quan;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thạch Thành;
- Đội THAHS công an Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lê Văn Quân**

## HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Long Biên    Bùi Thị Bích Thủy

Lê Văn Quân

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QL & NV liên quan;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thạch Thành;
- Đội THAHS công an Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Quân**

## HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Long Biên    Bùi Thị Bích Thủy

Lê Văn Quân

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QL & NV liên quan;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thạch Thành;
- Đội THAHS công an Thạch Thành;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Quân**

*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Long Biên    Bùi Thị Bích Thủy**

**Lê Văn Quân**



